

Số: 149/2023/QĐST-HNGĐ

Thạch Thất, ngày 25 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 136/2023/TLST-VDS ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: - Anh **Nguyễn Thế H**, sinh năm 1977;

- Chị **PH Thị Thanh T**, sinh năm 1986;

Cùng trú tại: Thôn T, xã K, huyện T, TP H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Thế H và chị PH Thị Thanh T tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 11/01/2011 tại UBND xã K, huyện T, TP H.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn từ khoảng năm 2015 đến nay, nguyên nhân chủ yếu vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đến mức trầm trọng. Mục đích hôn nhân không đạt được. Anh H, chị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ cần được chấp nhận theo Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung:* Anh Nguyễn Thế H và chị PH Thị Thanh T có 02 con chung là: Nguyễn Nam K, sinh ngày 16/3/2012 và Nguyễn Đăng K1, sinh ngày 10/8/2013. Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn giao Nguyễn Nam K cho anh Nguyễn Thế H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Đăng K1 cho chị PH Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H, chị T thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H, chị T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Xét thỏa thuận về việc nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con của anh H, chị T là phù hợp nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Thế H và chị PH Thị Thanh T mỗi người phải chịu số tiền là 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thế H và chị PH Thị Thanh T.

- *Về con chung*: Anh Nguyễn Thế H và chị PH Thị Thanh T có 02 con chung là: Nguyễn Nam K, sinh ngày 16/3/2012 và Nguyễn Đăng K1, sinh ngày 10/8/2013. Giao cháu Nguyễn Nam K, sinh ngày 16/3/2012 cho anh Nguyễn Thế H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Đăng K1, sinh ngày 10/8/2013 cho chị PH Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Thế H và chị PH Thị Thanh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Thế H và chị PH Thị Thanh T cho đến khi có yêu cầu.

- *Về tài sản, công nợ chung*: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Thế H phải chịu số tiền 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0032035 ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố H.

Chị PH Thị Thanh T phải chịu số tiền 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0032036 ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thu T